| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 16/2023/DS-PT
Ngày 14 – 02 – 2023
V/v *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

---

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

Bà Trần Thị Bé

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng***: Bà Lương Thị Chung - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14-02-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 101/2022/DS-PT ngày 07-11-2022 về việc "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 150/2022/DS-ST ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 43/2022/QĐ-PT ngày 30-12-2022; Quyết định hoãn phiên toà phúc thẩm số 07/2023/TLPT-DS ngày 16-01-2023; giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Võ Văn S; sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số X đường T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

* *Bị đơn*: Ông Hồ Quyết T; sinh năm: 1982; Có mặt.

Bà Huỳnh Thị H; sinh năm: 1983; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số X đường N, quận C, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ công trình xây dựng: Số X đường T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phạm Thị Phương T2; sinh năm: 1987; Địa chỉ: Số X đường T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại T3; Địa chỉ: Lô X đường Đ, phường M, quận N1, thành phố Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Q - Chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

* *Người giám định:* Công ty TNHH Giám định V; Địa chỉ: Số X đường Nguyễn H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Sỹ Minh T4 - Chức vụ: Giám đốc; có mặt.

* *Người kháng cáo:* Bị đơn - Ông Hồ Quyết T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo Bản án sơ thẩm, tóm tắt như sau:*

** Nguyên đơn – ông Võ Văn S trình bày tại Đơn khởi kiện, các bản trình bày, biên bản hoà giải và tại phiên tòa:*

Ông là chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp nhà và đất ở thuộc thửa đất số C1-90, tờ bản đồ số 00 tại địa chỉ số X đường T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nhà ông xây dựng vào năm 2015, theo Giấy phép xây dựng số 492/GP-XP ngày 27-3-2015 của UBND quận L, kết cấu nhà là nhà 03 tầng. Ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H là chủ đầu tư công trình xây dựng nhà ở tại địa chỉ số 28 T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng đã ký kết Hợp đồng xây dựng với đơn vị thi công công trình là Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại Thiên T5 (gọi tắt là Công ty Thiên T5). Từ cuối năm 2019, trong quá trình thi công xây dựng nhà ở tại Số X đường T1 đã gây ảnh hưởng đến nhà ông như sau: Lún nền nhà và nền ngoài sân, nứt cầu thang đi bộ, nút tường tất cả các phòng và ngoài sân, bị thấm và ẩm mốc vào mùa mưa, trụ cổng bị nứt và nghiêng gây khó khăn cho việc khóa cửa cổng và không đảm bảo an toàn, sàn bê tông bị nứt, bị thấm ẩm toàn bộ sàn bê tông khi vào mùa mưa.

Để hạn chế thiệt hại đối với nhà ở cũng như đảm bảo sự an toàn về sức khỏe, tính mạng trong khi sử dụng, ông đã nhiều lần đề nghị UBND phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng và các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, xác minh hành vi vi phạm của chủ đầu tư, đơn vị thi công nhà ở tại số X đường T1, ra quyết định đình chỉ thi công đối với công trình vi phạm, xác định thiệt hại thực tế phát sinh đối với công trình nhà ở tại số X đường T1 và bồi thường thiệt hại cho ông theo quy định của pháp luật. Vào ngày 25-3-2020, UBND phường K đã tổ chức buổi làm việc giữa UBND phường K, vợ chồng ông Hồ Quyết T và ông, theo đó vợ chồng ông T và ông đồng ý phương án hai bên tự thỏa thuận là vợ chồng ông T chịu trách nhiệm đền bù thiệt hại nhưng vợ chồng ông T vẫn chưa thực hiện. Vào ngày 30-9-2020, ông có đơn kiến nghị lần thứ hai và UBND phường K tiếp tục tổ chức buổi làm việc. Tại buổi làm việc, Chủ đầu tư có trách nhiệm mời Trung tâm Giám định chất lượng D Đà Nẵng thuộc Sở xây dựng thành phố Đà Nẵng thực hiện giám định và mọi chi phí phát sinh sẽ do Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh toán.

Vào ngày 04-12-2020 tại buổi làm việc giữa các bên tại UBND phường K, UBND phường đã thông báo kết quả kiểm định của Trung tâm giám định chất lượng D Đà Nẵng thì chi phí khắc phục sự cố tại thời điểm kiểm định là

67.116.000đ. Tuy nhiên, ông không đồng ý với kết quả do Trung tâm đưa ra vì không hợp lý đối với thiệt hại của ông. Do đó, các bên không thống nhất được phương án khắc phục và bồi thường thiệt hại. Sau gần 01 năm kể từ ngày ông viết đơn kiến nghị gửi UBND phường K, ông đã tạo mọi điều kiện nhưng việc khắc phục, bồi thường thiệt hại vẫn không có tiến triển và vụ việc vẫn chưa được giải quyết. Việc chậm trễ giải quyết của ông T đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của ông. Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc vợ chồng ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H bồi thường cho ông số tiền 300.000.000đ để ông khắc phục thiệt hại lún, nứt do công trình xây dựng nhà ở mà vợ chồng ông T là chủ đầu tư gây ra cho nhà của ông.

Sau khi có kết quả giám định do Công ty TNHH Giám định V (sau đây gọi tắt là Công ty V) cung cấp thì ông đồng ý với kết luận giám định và yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc vợ chồng ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H bồi thường cho ông số tiền 224.917.000đ.

** Bị đơn – ông Hồ Quyết T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:*

Vợ chồng ông có đầu tư xây dựng công trình nhà ở tại số X T1, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng vào năm 2019, theo giấy phép xây dựng số 1779/GPXD ngày 19-6-2020, công trình xây dựng 06 tầng và 01 tầng tum. Vợ chồng ông thuê Công ty T5 là đơn vị thi công. Quá trình xây dựng có gây ảnh hưởng đến hộ công trình lân cận là nhà của ông Võ Văn S ở số X đường T1 (liền kề với công trình của ông xây dựng). Trong quá trình giải quyết khiếu nại của ông S ở UBND phường K, ông đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ đầu tư theo quy định pháp luật. Đối với thiệt hại của nhà ông S thì ông đã chi 17.550.000đ ra thuê đơn vị thẩm định là Trung tâm giám định chất lượng D Đà Nẵng thực hiện giám định để có căn cứ giải quyết. Khi có kết quả giám định của Trung tâm giám định chất lượng X Đà Nẵng thì ông S không đồng ý với chi phí khắc phục do Trung tâm thực hiện.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn S thì ông hoàn toàn không đồng ý, ông chỉ đồng ý bồi thường số tiền theo đúng như kết quả giám định của Trung tâm giám định chất lượng X Đà Nẵng là 67.116.000đ.

Đối với kết quả giám định do Công ty V cung cấp thì kết quả cao gấp 03 lần so với kết quả giám định của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng Đà Nẵng, nên ông đề nghị Tòa án xem xét lại.

Theo kết quả giám định của Công ty V thì hư hỏng của căn nhà số X đường T1 là bao gồm hư hỏng tự nhiên và hư hỏng do việc thi công căn nhà số X đường T1 thì theo chuyên môn của công ty V thì hư hỏng do tự nhiên là bao nhiêu phần trăm? Đối với các khắc phục sự cố công trình thì tại sao Công ty V đưa ra cách khắc phục tốn kém hơn so với Trung tâm giám định chất lượng X Đà Nẵng là đập đi xây mới lại.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu T2 trình bày* thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn S và không có ý kiến gì thêm.

** Đối với bị đơn - bà Trần Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại T3 (Sau đây gọi tắt là Công ty T3;*

*đổi tên từ Công ty T5)* đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Trần Thị H, người đại diện theo pháp luật của Công ty T3 vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ* phát biểu ý kiến về việc tham gia pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

** Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử tại Bản án dân sự sơ thẩm số 150/2022/DS-ST ngày 14-9-2022 như sau:*

Căn cứ Điều 26, 35, 40, 147, 157, 161, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 589 và 605 của Bộ luật Dân sự; Điều 29 Luật giám định tư pháp; Điều 8 Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30-10-2015 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn S đối với ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

2. Buộc ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H phải bồi thường thiệt hại cho ông Võ Văn S số tiền là 224.917.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H phải chịu 11.245.850đ.

- Ông Võ Văn S được hoàn trả 7.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Về chi phí tố tụng:

Ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Buộc ông T và bà H có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Võ Văn S số tiền

62.000.000đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.000.000đ và tạm ứng chi phí giám định 60.000.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

* *Đơn kháng cáo:* Ngày 18-10-2022, Bị đơn – ông Hồ Quyết T kháng cáo bản án sơ thẩm nói trên và yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm thẩm định lại thiệt hại, đưa thêm một cách khắc phục khác và xem xét lại phần hao mòn tự nhiên để bảo vệ quyền lợi cho bị đơn.

* *Tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa phúc thẩm,* ông Võ Văn S và ông Hồ Quyết T đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng phát biểu* ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do nội dung thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, nội dung thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Võ Văn S và ông Hồ Quyết T đã thống nhất thỏa thuận được các nội dung sau:

Ông Hồ Quyết T tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Võ Văn S số tiền là 180.000.000đ và thực hiện ngay tại phiên toà ngày 14-02-2023.

Ông Hồ Quyết T tự nguyện hoàn trả chi phí giám định cho ông Võ Văn S số tiền là 60.000.000đ và thực hiện ngay tại phiên toà ngày 14-02-2023.

Ông Võ Văn S tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ, không yêu cầu ông Hồ Quyết T hoàn trả.

[2] Xét thấy những nội dung thỏa thuận của các bên đương sự như trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 300, Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự để sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Mặc dù bà Huỳnh Thị H, bà Phạm Thị Phương T2 và Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại T3 vắng mặt tại phiên toà nhưng kết quả sự thoả thuận của ông Võ Văn S và ông Hồ Quyết T không làm ảnh hưởng đến đến quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng vắng mặt này. Riêng bà Phạm Thị

Phương T2 đã có mặt ký tên cùng với ông Hồ Quyết T vào Giấy nhận số tiền trên của ông Võ Văn S.

[3] Vấn đề về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm nên đương sự có kháng cáo là ông Hồ Quyết T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định. Đồng thời, án phí sơ thẩm được xác định lại theo nội dung các bên đương sự đã thỏa thuận được, tương ứng với số tiền phải thanh T là 180.000.000đ x 5% = 9.000.000đ.

[4] Các đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 148, 293, 300, 308, 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 584, 585, 589 và 605 của Bộ luật Dân sự; Điều 29 Luật giám định tư pháp; Điều 8 Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30-10-2015 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ;

- Khoản 2, Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 150/2022/DS-ST ngày 14-9-2022 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng;

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm:

1. Ông Hồ Quyết T tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Võ Văn S số tiền là 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) và thực hiện ngay tại phiên toà ngày 14-02-2023 (đã thực hiện xong).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hồ Quyết T và bà Huỳnh Thị H phải chịu 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- Ông Võ Văn S được hoàn trả 7.500.000đ (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001600 ngày 10-11-2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Về chi phí tố tụng:

- Ông Hồ Quyết T tự nguyện hoàn trả chi phí giám định cho ông Võ Văn S số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và thực hiện ngay tại phiên toà ngày 14-02-2023 (đã thực hiện xong).

- Ông Võ Văn S tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (hai triệu đồng), không yêu cầu ông Hồ Quyết T hoàn trả.

**II.** Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hồ Quyết T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0002116 ngày 18-10-2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**III.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND Q. Cẩm Lệ, TPĐN;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ, TPĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Trần Thị Thanh Mai**